

Tên bài dự thi:

Hồ Thị Hương

Người nữ trinh sát anh hùng



Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân
Liệt sĩ Hồ Thị Hương (1954 – 1975)

Người thực hiện bài thi: **NGUYỄN THỊ SEN**
Ngày sinh: 06 tháng 11 năm 1984
Giới tính: Nữ
Nghề nghiệp: Chuyên viên thư viện
Dân tộc: Kinh
Nơi công tác: Thư viện tỉnh Đồng Nai
Nơi thường trú: 228 – Tổ 17 – Khu phố 3
Long Bình Tân – Biên Hoà – Đồng Nai
Số điện thoại: 0908799973
Địa chỉ email: senhongnguyen@yahoo.com

I. KHÁI QUÁT ĐÔI NÉT VỀ VÙNG ĐẤT BIÊN HÒA – ĐỒNG NAI

Từ xa xưa, người Việt đã lưu truyền câu ca dao: “Làm trai cho đáng nên trai, Phú Xuân đã trái, Đồng Nai đã từng”. Câu ca dao đã nói lên niềm ao ước của nhiều du khách thập phương muốn tìm đến xứ Đồng Nai cho thỏa chí tang bồng. Vậy Đồng Nai là nơi nào? Vì sao lại được nhắc đến như vậy? Xin thưa, đó chính là vùng đất mệnh mông màu mỡ trải khắp Nam kỳ lục tỉnh, nơi mà vào thế kỷ 17 cư dân hầy còn thưa thớt, cảnh trí hoang sơ “Dưới sông sáu lội, trên rừng cọt um”. Năm Mậu Dần 1698, khi Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lược xứ phương Nam, ông đã lập nên hai huyện Phước Long và Tân Bình, xác lập cương thổ quốc gia, chính thức điền tên Đồng Nai ngày nay vào bản đồ nước Việt. Các dân tộc bản địa đã cùng lưu dân người Việt, người Hoa chung tay lập nên phố thị, xây dựng thương cảng Nông Nại Đại Phố sầm uất, tàu buôn vào ra tấp nập. Cùng với việc chăm lo phát triển kinh tế, những người con của đất Đồng Nai còn chú trọng mở mang dân trí, năm 1915 đã xây dựng Văn Miếu Trấn Biên – văn miếu đầu tiên của vùng đất Nam bộ ngày xưa.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Đồng Nai cùng với Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh... hợp thành “Miền Đông gian lao mà anh dũng”, với những căn cứ địa cách mạng lẫy lừng như Chiến khu Đ, chiến khu rừng Sác. Quân và dân Đồng Nai đã lập nên nhiều chiến công hiển hách như chiến thắng chiến thắng La Ngà, Sân bay Biên Hòa, ... Đỉnh cao ý chí quật cường của người Đồng Nai là mùa xuân năm 1975, cùng với cả nước, quân và dân Đồng Nai đã đập tan tuyến phòng thủ vững chắc được mệnh danh là “Cánh cửa thép Xuân Lộc” của chế độ Sài Gòn, mở đường cho bộ đội tấn công giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Tuy là vùng đất không có những đỉnh núi cao chót vót mây phủ quanh năm, không có những cánh đồng bao la bát ngát cò bay thẳng cánh, cũng không có cồn cát trắng, biển xanh sóng vỗ rì rào, nhưng Đồng Nai lại vô cùng phong phú cảnh quan thiên nhiên đặc thù của vùng trung du tiếp giáp vùng trũng thấp phù sa ngập mặn với các sinh cảnh về rừng, núi non, sông hồ... Đến Đồng Nai du khách sẽ có dịp tham gia những chuyến du lịch sinh thái trong các khu rừng hoặc vườn cây ăn quả, câu cá, du

thuyền trên sông Đồng Nai, dã ngoại tại các thắng cảnh: Khu danh thắng Bửu Long rộng hơn 84 ha với quần thể núi non, sông hồ, hang động, chùa chiền đẹp... Trong khu danh thắng này, trên núi Bình Điện có chùa Bửu Phong được khai sơn rất sớm với lối kiến trúc, chạm trổ hoa văn tinh tế, độc đáo. Từ dưới chân núi lên đến chùa phải qua 99 bậc tam cấp. Nơi đây còn có hồ Long Ẩn được xem như một Hạ Long thu nhỏ. Đây là hồ nước do nhân dân trong vùng khai thác đá tạo thành, rộng gần 20.000 m². Bửu Long còn thu hút đông du khách nhờ khu Văn miếu Trấn Biên vừa được phục dựng lại. Đây là một công trình tôn vinh trí tuệ, giáo dục; là điểm hẹn của người Đồng Nai trong các sinh hoạt văn hóa, văn nghệ ...

Từ Cù Lao Phố ngược dòng Đồng Nai về hướng thượng nguồn, du khách có dịp đến với làng bưởi Tân Triều nổi tiếng, được thưởng thức những tép bưởi ngọt thơm mọng nước, những làng nghề làm gốm, điêu khắc đá và thác Trị An, con thác huyền thoại nằm vắt trên dòng Đồng Nai có bề rộng 300m với dòng chảy xiết, hay rừng Mã Đà, rừng Nam Cát Tiên... cùng các di tích lịch sử, văn hóa: chiến khu Đ, Văn miếu Trấn Biên, nghiên cứu các di chỉ khảo cổ: mộ cổ Hàng Gòn, đàn đá Bình Đa...

Trải qua biết bao thăng trầm của lịch sử, Đồng Nai hôm nay không còn là Nam kỳ lục tỉnh như trước mà chỉ giới hạn trong phạm vi địa giới hành chính với hơn 5.500 km², bao gồm 9 huyện, 01 thị xã và 01 đô thị loại 2 là thành phố Biên Hòa. Với vị trí quan trọng có chung đường ranh giới với các tỉnh thành miền Đông Nam bộ, thuận tiện giao lưu kinh tế - văn hóa giữa các vùng ở phía Nam, hơn nữa Đồng Nai lại là một trong ba góc nhọn của tam giác phát triển Đồng Nai - Thành phố Hồ Chí Minh - Bình Dương và được xem là cửa ngõ đi vào vùng kinh tế trọng điểm phía Nam phát triển nhanh và năng động nhất cả nước. Ngày nay, đến với Đồng Nai, chúng ta sẽ thấy các công ty, nhà máy, xí nghiệp, trường học,... mọc lên san sát nhau, nhộn nhịp và sầm uất.

Ngày 16/9/2014, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2836/QĐ-UBND về việc duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2030. Với quan điểm xây dựng tỉnh Đồng Nai phù hợp với lộ trình phát triển đô thị toàn quốc giai đoạn đến năm 2020 theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg, Quyết định số 1393/QĐ-TTg, Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai

qua các giai đoạn. Đến năm 2015, xây dựng Đồng Nai thành tỉnh công nghiệp; đến năm 2020 là tỉnh công nghiệp phát triển có nền tảng kinh tế - xã hội công nghiệp hóa, hiện đại hóa, kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đến năm 2030 sẽ trở thành Trung tâm đô thị - công nghiệp hiện đại, trung tâm thương mại dịch vụ chất lượng cao, đến năm 2050 sẽ tập trung nâng cao chất lượng đô thị, phát triển theo mô hình đô thị sinh thái.

II. KHÁI QUÁT VỀ THỊ XÃ LONG KHÁNH

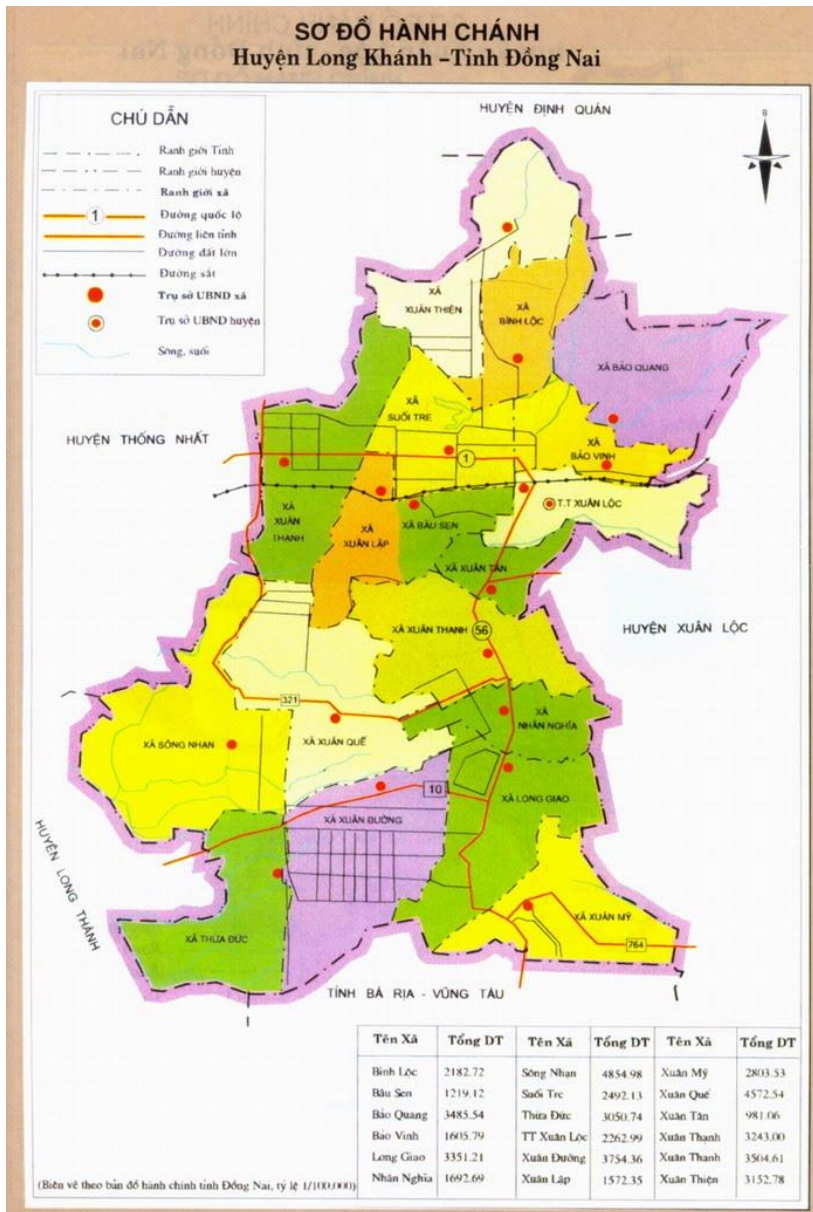
Vị trí: Nằm ở giữa về phía Đông của tỉnh Đồng Nai và là một huyện trung du nằm trên cửa ngõ vào TP Hồ Chí Minh, phía Bắc giáp huyện Thống Nhất và huyện Xuân Lộc, phía Nam giáp huyện Cẩm Mỹ, phía Đông giáp huyện Xuân Lộc, phía Tây giáp huyện Thống Nhất.

Tổng diện tích tự nhiên: 194,86 km²

Dân số 2013: 138,21 nghìn người.

Mật độ dân số: 720,39 người/km²

Thị xã có 15 đơn vị hành chính có 6 phường và 9 xã gồm: Phường Xuân Bình, phường Xuân An, phường Xuân Hòa, phường Xuân Trung, phường Xuân Thanh, phường Phú Bình, xã Bàu Trâm, xã Bảo Vinh, xã Bảo Quang, xã Suối Tre, xã Xuân Lập, xã Bàu Sen, xã Xuân Tân, xã Hàng Gòn và xã Bình Lộc.



Trong thời kỳ chiến tranh chống Mỹ, tuyến phòng thủ Xuân Lộc – Long Khánh là 1 trong 3 chốt chặn trọng yếu của chính quyền Sài Gòn để giữ cửa ngõ phía Đông Sài Gòn. Ngày 21 tháng 4 năm 1975, sau 12 ngày đêm tấn công thần tốc và dồn dập, đại quân của ta đã phá vỡ được tuyến phòng thủ kiên cố này của địch, tiến thẳng về Sài Gòn.

Sau giải phóng, khoảng 10 ngàn dân Long Khánh lúc đó bắt tay xây dựng lại thị xã chỉ với 2 bàn tay trắng và những vùng đất tan hoang, đổ nát. Song, bằng những nỗ lực, quyết tâm không ngừng

nghi, người dân nơi đây vượt qua vô vàn khó khăn trong tiến trình tái thiết quê hương.

39 năm đã trôi qua kể từ dấu mốc lịch sử đó, từ một vùng đất đổ nát bởi khói đạn chiến tranh, hôm nay, Thị xã Long Khánh đã có những bước chuyển mình đi lên rất mạnh mẽ.

Không chỉ ở các phường nội ô, mà ở 9 xã còn lại của Thị xã, những vùng đất từng bị chiến tranh tàn phá ác liệt nhất, hiện nay cũng đã trở thành những vùng chuyên canh cây trồng chủ lực, giúp người dân có được cuộc sống ngày càng ấm no, đầy đủ hơn.

Sau 39 năm, hình hài của một đô thị khang trang đã hiện rõ... Kết cấu hạ tầng ngày càng hoàn thiện và hiện đại hơn. Đến nay, Long Khánh đang có dân số khoảng 151 ngàn dân và tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn chiếm 0,64% trong tổng số hộ dân. Đặc biệt, thu nhập bình quân đầu người của thị xã Long Khánh năm 2013 đã đạt mức trên 54 triệu đồng/người/năm, tổng sản phẩm quốc nội bình quân hàng năm cũng đạt mức tăng gần 15%, trở thành 1 trong những địa phương năng động nhất của Đồng Nai về phát triển kinh tế - xã hội.

Những đổi thay của Thị xã Long Khánh từ sau chiến tranh đến nay là kết quả những chiến lược phát triển đúng đắn, phù hợp. Đến năm 2015, Long Khánh sẽ đạt chuẩn đô thị loại III. Đây cũng là kết quả tất yếu sau những nỗ lực tích cực của chính quyền và nhân dân Long Khánh - những người những người trung thành, dũng cảm trong chiến tranh và luôn quyết tâm, đoàn kết, sáng tạo trong thời kỳ đổi mới.

Bên cạnh sự phát triển về kinh tế - xã hội, về lĩnh vực văn hóa, Thị xã Long Khánh còn là một trong những địa chỉ đỏ để

mọi người nhất là thế hệ thanh niên đến tham quan: một số di tích được công nhận

và di tích cấp quốc gia như: Mộ cổ Hàng Gòn, Tòa hành chính thị xã Long Khánh, Tượng đài Chiến thắng Long Khánh. Mảnh đất nơi đây còn hun đúc thành tích của hơn 40 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (liệt sĩ Lê A, liệt sĩ Hồ Thị Hương, liệt sĩ Trần Văn Nuôi, Nguyễn Văn Quang), và Anh hùng lao động Nguyễn Thị Ngời.

Trong số những mẹ, những anh hùng ấy, đến với cuộc thi Tìm hiểu giá trị văn hóa lịch sử Đồng Nai viết về nhân vật lịch sử, danh nhân, anh hùng đất Đồng Nai tôi muốn gửi gắm những cảm xúc, niềm tri ân của bản thân đến một nhân vật mà tôi được biết – Đó là Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân – Liệt sĩ Hồ Thị Hương.



*Công viên tượng đài
chiến thắng Long Khánh*

III. HỒ THỊ HƯƠNG – NGƯỜI NỮ TRINH SÁT ANH HÙNG

Ngan ngữ nước Nam ta từ ngàn xưa đã có câu: “Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh” để nói lên chí khí của nữ lưu đất Việt. Không chỉ tụ đủ “Công, dung, ngôn, hạnh” cần có, mà cái nghĩa “Tam tông, tứ đức” cũng đủ đầy, lại bồi tụ thêm sự trung hậu, đảm đang trong thời hiện đại.

Dù thời xưa, phận đàn bà “ba chìm bảy nổi” nhưng nhiều người trong số họ vẫn vượt lên cái lễ “nữ nhi thường tình” để gánh vác quốc gia đại sự.

Thật vậy, lịch sử Việt Nam đã minh chứng điều này qua hình ảnh Hai Bà Trưng thù nhà nợ nước phát cờ dấy nghĩa mở đầu trang sử vàng oanh liệt chống giặc ngoại xâm cho đến bà Triệu Thị Trinh, đô đốc Bùi Thị Xuân, nữ tướng Nguyễn Thị Định – Phó tổng Tư lệnh quân giải phóng... Đó là một quá trình liên tục tiếp nối truyền thống của phụ nữ Việt Nam trong công cuộc cứu nước vĩ đại. Những người phụ nữ tướng đâu chân yếu tay mềm, những người âm thầm sống vì chồng vì con, chăm lo giữ bếp lửa ấm của gia đình đã vươn mình trời đất, trở thành những anh hùng trong chiến đấu, bền bỉ trong lao động, góp phần không nhỏ để giữ và dựng nước, xứng đáng với truyền thống: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”.

Không chỉ sẵn sàng hy sinh xương máu, ngoài tiền tuyến, phụ nữ Việt Nam còn dâng hiến cho đất nước cả tình yêu, tuổi trẻ và nhan sắc của mình; lặng lẽ hy sinh công hiến cho Tổ quốc biết bao chiến công thầm lặng mà vĩ đại. Những hy sinh vô giá ấy thật khó định lượng và không dễ dàng diễn tả bằng giấy mực.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ hàng vạn người mẹ, người vợ đã không ngần ngại hy sinh hạnh phúc cá nhân, động viên chồng con, anh em lên đường chiến đấu thực hiện nghĩa vụ của hậu phương, hết lòng chi viện cho chiến trường với tinh thần “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Chị em vùng tự do, vùng địch tạm chiếm đã không tiếc sức người sức của đóng góp cho cách mạng, tiếp tế cho kháng chiến, ủng hộ “quỹ độc lập”, “quỹ đảm phụ quốc phòng”, v.v... Trong vùng địch hậu chị em cũng không ngại nguy hiểm, không quản hy sinh, hết lòng giúp đỡ, che giấu cán bộ. Họ dành dụm từng đồng tiền, bát gạo, từng tấc vải, viên thuốc để tiếp tế, ủng hộ cho cách mạng. Kể sao xiết những hy sinh

lớn lao của bao người mẹ, người vợ Việt Nam - những người đã lặng lẽ nuốt nước mắt hiên dang cho đất nước những người thân yêu nhất của mình. Nhiều người mẹ tiễn chồng, tiễn con, rồi lại tiễn cháu tiếp bước cha anh lên đường đánh giặc.

Trong số những người nữ anh hùng của cả nước nói chung, quê hương Đồng Nai – mảnh đất thân thương “miền Đông gian lao mà anh dũng” nói riêng cũng đã có nhiều tấm gương phụ nữ yêu nước, khí phách kiên cường trong công cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm. Tiêu biểu trong số những mẹ, những chị ấy, người mà tôi muốn gửi gắm những lời tri ân, niềm ngưỡng mộ sâu sắc đó là **Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân – Liệt sĩ Hồ Thị Hương.**

Mặc dù là thế hệ sau này, tuổi đời tôi còn nhỏ hơn chị đến 30 năm, nhưng trong bài viết cảm nhận này, tôi xin được gọi Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân – Liệt sĩ Hồ Thị Hương bằng cái tên xưng hô gần gũi là chị như thời chị còn mười tám, đôi mươi.

1. TIỂU SỬ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN – LIỆT SĨ HỒ THỊ HƯƠNG

Chị Hồ Thị Hương sinh ngày 20 tháng 7 năm 1954, tại Bình An, Bình Khê, tỉnh Bình Định.

Năm 1960, gia đình chị rời quê vào Long Khánh sinh sống.

Trong thị xã Long Khánh lúc bấy giờ đâu đâu cũng có bóng giặc, chúng bắn phá, đàn áp, gây biết bao tội ác với nhân dân lao động. Thấy người nghèo khổ bị áp bức, bóc lột, đời sống cơ cực, không được tự do làm ăn, cảnh bất công trước mắt diễn ra hàng ngày, từ đó chị Hồ Thị Hương phát sinh lòng căm thù giặc sâu sắc.

Tháng 8 năm 1970, chị tham gia hoạt động cách mạng và trở thành đội viên an ninh mật của Đội trinh sát vũ trang thị xã Long Khánh.



Ngày 30 tháng 1 năm 1975, chị Hồ Thị Hương đã hy sinh khi đang làm nhiệm vụ.

Với những thành tích đã công hiến cho quê hương, tổ quốc, Liệt sĩ Hồ Thị Hương đã được Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng Tổ quốc ghi công, Chủ tịch nước tặng Huân chương quyết thắng Hạng Nhất, Huân chương kháng chiến hạng Ba.

Ngày 6 tháng 11 năm 1978, liệt sĩ Hồ Thị Hương được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

2. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG:

Ra đời đúng ngày hiệp định Giơnevơ về lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết (20-7-1954), nhưng cuộc đời của cô gái quê ở Bình Định - Hồ Thị Hương chưa một ngày được hưởng không khí hòa bình. Năm chị Hương lên 9 tuổi, không chịu được cảnh lòng sục, bắt bớ của bè lũ Mỹ - nguy, cha chị đành đưa gia đình vào các tỉnh phía Nam hi vọng tìm được kế sinh nhai. Nhưng đến miền đất mới gia đình ông cũng chỉ toàn gặp những chuyện đầu rơi máu chảy, do chính sách tàn bạo tổ cộng diệt cộng của Mỹ - Diệm gây ra. Ở thị xã Long Khánh, nơi gia đình chị dừng chân là cửa ngõ quan trọng, trấn giữ phía Đông Bắc Sài Gòn, đế quốc Mỹ và nguy quyền Sài Gòn đã bố trí ở đây một lực lượng dày đặc.

Năm 1970 địch tăng cường hành quân càn quét, lập vành đai trắng, không chế địa bàn thị xã Long Khánh, gây nhiều khó khăn đối với phong trào cách mạng. Cơ sở của ta bên trong hầu như mất trắng, quần chúng bị kìm kẹp, không dám đi lại làm ăn, các cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải dạt ra ngoài rừng. An ninh thị xã Long Khánh được giao nhiệm vụ phát triển mạng lưới cơ sở mật trong thị xã, làm chỗ dựa cho lực lượng cách mạng đi sâu hoạt động, nắm tình hình địch, diệt ác, phá kềm...

Thấy chị Hương là một cô gái chất phác, cần cù, thành phần gia đình cơ bản có truyền thống cách mạng nên đồng chí Hồ Thị Cận (một cơ sở an ninh mật hoạt động trong thị xã) đã móc nối, xây dựng chị Hồ Thị Hương tham gia công tác. Năm đó chị mới vừa tròn 16 tuổi.

Năm 1970, được tổ chức Đoàn móc nối, hướng dẫn, chị Hương đã chính thức trở thành đội viên an ninh mật của đội trinh sát vũ trang Long Khánh. Đây cũng là thời kỳ đội đang gặp khó khăn, các cơ sở bên trong nội ô thị xã hầu như đã mất trắng.

Địch tăng cường ruồng bỏ, kìm kẹp ngày đêm. Lực lượng của ta phải tạm rút ra ngoài để bảo toàn lực lượng. Trở thành đội viên an ninh mật, chị được giao nhiệm vụ tìm cách bắt mỗi gây dựng lại cơ sở trong nội ô. Hàng ngày, chị phải vượt qua các đồn bót, trạm kiểm soát, các toán lính địch hành quân càn quét, các mạng lưới tình báo, mật báo của địch, khôn khéo vượt qua hiểm nguy, đi sâu từng gia đình tìm người móc nối xây dựng cơ sở bí mật, nắm tình hình địch.

Trong 23 tháng, chị Hương xây dựng được 16 cơ sở bí mật có tác dụng tốt. Các cơ sở bí mật đó đều được kết nạp đảng, kết nạp đoàn, một lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với nhân dân, phục vụ chiến đấu xuất sắc, không ai đầu hàng phản bội.

Để mở các trận đánh diệt ác phá kềm, thọc sâu đánh mạnh vào hàng ngũ địch, cuối năm 1973, tổ trinh sát vũ trang của các chị: Hồ Thị Hương, Phùng Thị Thận và Lê Thị Lệ được giao nhiệm vụ đánh địch trong nội ô thị xã Long Khánh. Đánh địch ngay trong lòng địch, phải dựa vào dân, bảo vệ nhân dân và tránh đổ máu đối với dân, tổ của chị Hồ Thị Hương đã giữ nghiêm kỷ luật bảo đảm an toàn cho bản thân, cho cơ sở, mưu trí, dũng cảm chiến đấu hàng chục trận, tiêu diệt hàng trăm tên thám báo, biệt kích, cảnh sát đặc biệt của địch và những kẻ chiêu hồi, phản bội. Riêng chị Hương diệt được 74 tên địch, trong đó có 1 tên quận phó ác ôn, nhiều sĩ quan cảnh sát, tình báo...

Tối ngày 1 tháng 11 năm 1974, bằng sự dũng cảm và mưu trí, với bí danh H25 chị Hương cùng với đồng đội là chị Phùng Thị Thận (HC8T), chị Lê Thị Lệ (H120) đã tổ chức tấn công địch tại quán Ngọc Hương, diệt 15 tên địch; trong đó có nhiều sĩ quan, một tên quận phó. Trận đánh đã làm chấn động chính quyền ngay Long Khánh.

Từ công tác nắm tình hình, An ninh thị xã Long Khánh quyết định giao cho tổ trinh sát vũ trang của chị Hồ Thị Hương đánh quán Nghĩa Ký - nơi bọn cảnh sát đã chiếm Tiểu khu Long Khánh hằng đêm thường ra ăn nhậu.

Đêm ngày 7 tháng 12 năm 1974, chị Hồ Thị Hương và Lê Thị Lệ mang theo túi xách có quả mìn hẹn giờ (2 kg) được ngụy trang bằng hộp sữa, ung dung bước vào quán ăn kem. Khi chị Hương gài mìn xong rút lui ra đến cửa cũng là lúc bọn địch tàn tiệc nhậu, kéo nhau ra khỏi quán. Tình huống xảy ra ngoài dự đoán, trong quán chỉ còn lại một số người làm công, nếu để mìn nổ một số người dân vô tội sẽ bị chết, ý

đồ đánh địch sẽ bị lộ và địch có cơ để tuyên truyền xuyên tạc, nói xấu cách mạng, chị Hương quyết định quay trở vào quán và nhanh trí nói lớn "Chết, đi vội bỏ quên túi xách" và đến lấy túi xách có quả mìn hẹn giờ bình tĩnh đi ra, rút kịp hẹn giờ, làm mất tác dụng của khối thuốc nổ. Hành động dũng cảm, mưu trí của chị Hồ Thị Hương đã cứu được tính mạng của nhiều người dân.

Trở về đơn vị, chị Hồ Thị Hương và chị Lê Thị Lệ được giao nhiệm vụ đánh vào quán Hoàng Diệu - nơi bọn thám sát của sư đoàn 18 quân đội Sài Gòn thường ăn nhậu trước hoặc sau mỗi lần đi gây tội ác về.

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 13 tháng 12 năm 1974, hai chị vào quán Hoàng Diệu, chị Lệ giả bộ bồn chột, lả lơi với một số tên thám sát, còn chị Hương lợi dụng đông người đặt mìn dưới gầm bàn. Khi hai nữ chiến sĩ an ninh rời khỏi quán được 15 phút thì mìn nổ tiêu diệt tại chỗ 33 tên thám sát ác ôn (có 1 tên trung úy). Sau trận đánh, nhân dân thị xã Long Khánh rất hoan nghênh tinh thần dũng cảm, gan dạ của lực lượng giải phóng.

19 giờ ngày 29 tháng 1 năm 1975, tổ trưởng Hồ Thị Hương (bí số H5) và trinh sát Phùng Thị Thận (bí số C8T) lên đường thi hành nhiệm vụ. Chị Lê Thị Lệ (Thọ, bí số TX120), một đội viên khác của tổ được giao nhiệm vụ ở lại đối phó với các tình huống bất trắc xảy ra.

Hai chị Hồ Thị Hương và Phùng Thị Thận vượt qua nhiều trạm gác và các chốt tuần tra của địch tiếp cận được mục tiêu. Hai chiến sĩ trinh sát vũ trang giả làm người dân vào quán ăn kem để thực hiện phương án tác chiến.

Hồ Thị Hương và Phùng Thị Thận trong vai những thiếu nữ đi chơi tối, ghé vào quán Song Nga ăn kem và bí mật gài mìn dưới gầm bàn. Mọi việc diễn ra suôn sẻ, Hồ Thị Hương rời quán trước, còn Phùng Thị Thận bình tĩnh gọi tính tiền để rút lui. Do sàn nhà trơn, Phùng Thị Thận trượt chân làm đồ chiếc ghế vừa ngồi, gây tiếng động, bọn địch trong quan cảnh giác đồng loạt đứng dậy ra về. Đối tượng chính của trận đánh không còn, nhìn đồng hồ còn 25 phút nữa là nổ, nghĩ đến cái chết oan uổng của người dân vô tội đang làm công tại quán, chị Hương và chị Thận nhất trí đưa trái nổ ra ngoài. Chị Hương đứng dậy dắt xe rời quán, Thận rời bàn vào quầy tính tiền 2 ly kem mà hai chị đang ăn dở. Nhưng khoảnh khắc của định mệnh đã đến với hai chị, hệ

số an toàn của kíp nổ không đảm bảo, trái đã phát nổ trước giờ quy định. Chị Hương hứng trọn trái nổ 2 kg vào người, hy sinh tại chỗ. Chị Thận ở bên trong bị thương nặng ở đùi và bị địch bắt. Những người làm công trong quán vẫn bình an vô sự.

Qua những trang hồi ký, những bài viết về cuộc đời hoạt động cách mạng của chị Hồ Thị Hương, tôi cảm phục chị vô cùng, tôi thâm cảm ơn vùng đất quê hương mình đã có những người con, người anh hùng kiên trung, bất khuất, đã hy sinh cuộc đời mình cho tổ quốc, quê hương.

IV. CẢM NHẬN CỦA BẢN THÂN VỀ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN – LIỆT SĨ HỒ THỊ HƯƠNG

1. Chị Hồ Thị Hương – Người phụ nữ giàu lòng yêu nước.

Sinh ra vào cái năm làm rung chuyển địa cầu: Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954), chị Hồ Thị Hương lớn lên dưới bóng dừa rợp mát của quê hương Bình Khê – Bình Định. Cánh võng mà người mẹ hiền ru chị được đan bằng những sợi xơ dừa mà người cha kham khổ phải miệt mài nhiều đêm liền để đón đưa con gái vào đời. Những câu ca dao của quê hương Bình Định thấm đượm nghĩa tình mẹ ru ngày xưa in đậm trong ký ức của chị. Để mãi sau này mắc võng nằm trong căn cứ Bàu Sấm, mỗi lần nhớ mẹ, nhớ quê chị cất lời ca hát cho đồng đội nghe: “À ơi! Mai anh về em biết lấy gì đưa. Em lạy trời trăm lạy đừng có mưa. .. tron đàng”.

Người phụ nữ quê chị sao mà thủy chung đến thế, nhỏ nòi đến thế! Một đồng đội nói đùa “Sao mình nghe bảo: Ai về Bình Định mà coi, con gái Bình Định cầm roi dạy chồng”. Hương cười tiếng cười trong trẻo giòn tan, tiếng cười hồn nhiên ấy in mãi trong ký ức của đồng đội đến ngày hôm nay. Con gái Bình Định như vậy đó vừa mạnh mẽ, vừa hiền dịu. Chị nhớ những ngày ở quê, cha của chị thường kể về cuộc đời kiêu hùng nổi tiếng của nữ tướng Bùi Thị Xuân, một vị tướng tài đã từng theo vua Quang Trung đánh Đông dẹp Bắc. Trên lưng voi, bà oai phong lẫm liệt là thế nhưng về làng bà cũng như bao thôn nữ bình dị khác, vừa là nữ tướng tài ba vừa là người vợ hiền thực của tướng quân Trần Quang Diệu.

Hình ảnh vị nữ tướng in đậm trong đầu óc non nớt của chị, nhiều lần chị mơ thấy mình ngồi trên lưng voi để dàn quân ra trận đánh tan quân giặc. Chiều chiều, cha thường dẫn chị lên ngọn tháp Dương Long, cụm tháp nổi tiếng của làng Bình An, nhìn cánh đồng xanh tít dưới chân tháp. Tháp thoáng sau rừng dừa phía xa là làng Tây Sơn quê hương của người anh hùng áo vải cờ đào. Cha chị thường bảo: “Quê mình là địa linh nên thường sinh nhân kiệt”, có lẽ vì vậy là dòng máu thượng võ hùng hực trong người của làng quê chị. Đêm đêm, trai làng gái làng tụ tập múa võ đánh quyền, mặc cho sự lúng lúng bất bớ và bắn phá của bọn Mỹ – Diệm. Năm chị lên 9 tuổi, ông Hồ Ngâm – cha chị đành đưa gia đình vào Nam tìm chốn sinh nhai vì cuộc sống ngày càng khôn khó. Thời điểm ấy quân Mỹ – Diệm “lê máy chém khắp miền Nam”. Làng Bình An ngày nào cũng có tiếng kêu khóc, vì người chết, vì hội tề bắt bớ đánh đập. Ông Hồ Ngâm cùng gia đình dừng lại ở Long Khánh, tuy xứ sở này là vùng đất trù phú, nhưng không có vốn liếng nên ông phải làm thuê, làm mướn để nuôi gia đình. Chị Hương một buổi đi học, một buổi theo mẹ buôn gánh bán bưng. Vào miền Nam được vài năm, do phải tần tảo mưa nắng nên mẹ của chị Hương qua đời, từ đấy chị thay mẹ quán xuyến việc nhà, mỗi ngày sau buổi làm mướn, chị lật chiếc nón lá đựng mấy lon gạo nhà chủ trả công đem về nấu cơm cho cha và em.

Lúc bấy giờ, thị xã Long Khánh là cửa ngõ quan trọng, trấn giữ phía Đông Bắc Sài Gòn, nên quân Mỹ và quân đội Sài Gòn bố trí lực lượng dày đặc. Chúng tăng cường hành quân, càn quét, lập vành đai trắng, không chế địa bàn thị xã, hầu như ngày nào cũng có bắt bớ. Năm chị Hương 12 tuổi, sau lần đi làm về chị thấy cha mình ngồi trên chiếc chiếu trải trên đất nói chuyện cùng với người đàn ông trạc tuổi cha, hai người ràn rụa nước mắt.

Hàng ngày thấy cảnh lính Mỹ bắn giết bà con, nay lại nghe bà con quê hương chết thảm, lòng chị nóng lên như lửa đốt. Hình ảnh nữ tướng Bùi Thị Xuân, mơ ước của chị thời thơ ấu, lại hiện về lung linh sống động.

Tất cả những hình ảnh ấy đã khắc sâu vào tâm khảm chị, vào tâm hồn, vào máu thịt chị, tiếp thêm ngọn lửa yêu nước, lòng căm thù giặc sâu sắc trong chị và chị mong muốn được nhanh chóng tham gia hoạt động cách mạng để đóng góp một phần nào đó cho quê hương đất nước.

2. Chị Hồ Thị Hương – Người chiến sĩ cách mạng, người nữ biệt động quả cảm, kiên cường.

Giác ngộ cách mạng từ năm 16 tuổi nhưng chị đã ý thức được nhiệm vụ của mình, đó là một công việc, một nhiệm vụ hết sức quan trọng, đòi hỏi sự nhanh nhẹn, linh hoạt, tinh thần gan dạ, dũng cảm, phải bình tĩnh và xử lý tình huống một cách khôn khéo, nếu không mọi hành động sẽ bị lộ nên mỗi khi thực hiện chị luôn thận trọng, suy xét kỹ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Có người hỏi tại sao các chị không chọn công việc nào khác cũng là đóng góp cho cách mạng, mà nhận lãnh trách nhiệm của người trinh sát. Chị Hương cùng các chị trong đội cho rằng: *“Không nghĩ mình là nữ thì không thể nhận lãnh trách nhiệm nặng nề ấy. Chúng tôi không hề sợ chết. Hễ công việc gì tổ chức cần, giao phó thì chúng tôi nhận ngay”*.

Được đào tạo về nghiệp vụ của người chiến sĩ trinh sát, được chiến đấu trong một tập thể quả cảm, chị Hồ Thị Hương nhanh chóng trưởng thành, nhiều lần được giao nhiệm vụ đột nhập vào trong thị xã đánh diệt các tụ điểm bọn ác ôn, bọn cảnh sát địch thường tụ tập. Một số trận đánh hoặc hành động dũng cảm, mưu trí của Hồ Thị Hương đến nay vẫn in đậm trong tâm trí đồng đội và nhân dân thị xã Long Khánh. Theo anh Lương Thọ - nguyên đội trưởng Đội trinh sát vũ trang Long Khánh: *“Nhắc đến nữ anh hùng Hồ Thị Hương, điều còn lại ở chị khiến anh nhớ mãi, đó là một cô gái gan dạ đôi khi quá liều lĩnh. Trong suốt quá trình làm việc anh nhận ra rằng ở Hồ Thị Hương đã toát lên khí tiết của một anh hùng”*.

3. Hồ Thị Hương – Người nữ trinh sát giàu lòng thương yêu mọi người, sống có tình có nghĩa

Khi tham gia cách mạng, được giao nhiệm vụ trinh sát nắm tình hình địch để giúp lực lượng cách mạng đi sâu hoạt động chị rất thận trọng, xem xét tình hình để quyết định nên hay không nên hành động. Vì thế nhiều lần định ném mìn vào những quán – nơi mà cảnh sát đã chiếm Tiểu khu Long Khánh, thám báo, biệt kích địch tập trung ăn uống nhưng nghĩ đến cái chết oan uổng của người dân vô tội đang làm công tại quán, chị và đồng đội lại đưa trái nỏ rời quán.

Chính tấm lòng nhân ái, lòng thương người, không kể đến tính mạng của mình, không muốn người dân mình bị chết cùng với bọn cảnh sát nguy trong trận đánh vào quán Song Nga mà chị đã hy sinh. Tinh thần xả thân vì sự nghiệp bảo vệ quê hương, đất nước của chị, mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ chúng ta. Chị đã để lại niềm tự hào, khâm phục, kính trọng trong lòng các thế hệ phụ nữ Việt Nam.

4. Hồ Thị Hương – Người thanh niên yêu nước dũng cảm, có tinh thần lạc quan, yêu đời.

Ra đời trong khi miền Nam đang khí thế sục sôi, sông Hiền Lương vừa chia đôi bên Hải, cửa Tùng... Chị Hồ Thị Hương lớn lên trong khói lửa, đau lòng nhìn thấy núi Chứa Chan bốc lửa, đóc Mẹ Bồng Con nham nhở dẫu giày đinh, nhận thấy được sự khổ cực của người dân Việt Nam dưới chế độ áp bức, tàn sát dã man của Mỹ nguy... chí khí anh hùng ngày càng được nung nấu trong tư tưởng, tâm hồn chị.

Được giác ngộ cách mạng, chị đã tham gia vào đội Trinh sát vũ trang Long Khánh và có nhiều đóng góp to lớn cho quê hương.

Tinh thần dũng cảm, gan dạ của chị thật đáng quý, bởi nếu không có đức tính này sẽ không hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng: Nhiều lần ôm thuốc nổ đến rồi lại mang thuốc nổ về, đôi khi sắp đến giờ hẹn nổ chị và cùng đồng đội phải nhanh chóng rút khỏi nơi có nhiều người dân mình để tránh thương vong cho những người vô tội.

Mặc dù chiến tranh ác liệt đang diễn ra, nhưng lúc nào chị cũng lạc quan, yêu đời “*Không hiểu sao mỗi lần mơ ngày chiến thắng Hương không tưởng tượng ra xe tăng, đại bác mà trong đầu Hương hiện ra hình ảnh nữ tướng Bùi Thị Xuân ngồi trên bành voi theo sau vua Quang Trung giữa rừng cờ hoa tiến về Sài Gòn. Hương lại mỉm cười vì ý nghĩ ngộ nghĩnh của mình*”. Trong công việc có những lúc nguy hiểm, căng thẳng nhưng khi xong trận đánh, cứ gặp các anh, các chị, Hương lại cười nói vui vẻ.

Tinh thần yêu nước, khí phách đấu tranh của chị đã làm cho thế hệ trẻ chúng tôi thật cảm phục, ngưỡng mộ.

Chị Hồ Thị Hương đã hy sinh, nhưng chị để lại trong lòng mỗi người dân Đồng Nai nói riêng và người dân Việt Nam nói chung, lòng ngưỡng mộ một nữ anh hùng trẻ tuổi hồn nhiên, gan dạ, dũng cảm giáng đũa đầu với kẻ thù và không chịu khuất phục trước những thế lực phản động bán nước và cướp nước.

5. Chị Hồ Thị Hương – Tấm gương sáng cho thế hệ trẻ noi theo

“Quê hương ta đánh Tây có chị Sáu kiên cường, mùa hoa lê ki ma nở nhớ người nữ anh hùng. Quê hương ta chống Mỹ có Hồ thị Hương người chiến sĩ công an anh hùng trừ gian giết giặc hết lòng bảo vệ nhân dân..”

Vâng, mỗi lần nghe ca khúc “Tiếp bước chị Sáu, chị Hương” của nhạc sĩ Danh Liêm, tôi lại cảm thấy tự hào về đất nước Việt Nam nói chung và quê hương Đồng Nai nói riêng đã có những tấm gương trẻ tuổi, người con ưu tú kiên cường, bất khuất như các chị.

Ngày nay, đất nước đã thanh bình, được học tập, làm việc trong những trụ sở khang trang, hiện đại, chúng tôi thâm cảm ơn những bậc tiền bối, những anh hùng đã không quản thân mình, hy sinh cả cuộc đời để bảo vệ Tổ quốc.

Với niềm tự hào, thành kính, để tri ân đến những thành quả cha ông cũng như các mẹ, các chị đã gây dựng, thế hệ trẻ chúng tôi luôn ghi nhớ và gắng sức phấn đấu thi đua ái quốc trong học tập, lao động... Tham gia tích cực nhiều phong trào của thanh niên như: “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, “Bốn đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, “Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”; đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác” góp phần giúp Đoàn viên - thanh niên “hồng thắm” hơn.

Tại Thị xã Long Khánh tên của chị được đặt cho một trường THCS ở đường Hùng Vương, phường Xuân Bình. Song song với phong trào dạy và học, nhà trường và các bạn học sinh cũng tích cực hưởng ứng nhiều hoạt động xã hội, tiêu biểu là phong trào đóng góp quỹ Mái ấm tình thương: Sáng 14/1/2004, một số giáo viên và học sinh đại diện cho Trường THCS Hồ Thị Hương phối hợp với UBND phường Xuân Trung, thị xã Long Khánh đã bàn giao 1 căn nhà tình thương cho hai anh em ruột Nguyễn Quốc Khánh, học sinh lớp 8/3 và em Nguyễn Thị Thanh Hương, học lớp

6/7, đây là hai em thuộc diện gia đình nghèo khó nhưng lại biết vượt khó - mấy năm liền là học sinh khá và giỏi của trường.

Chúng tôi luôn nhớ đến lời Bác: “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”. Vâng tuổi trẻ thế hệ thanh niên luôn sẵn sàng khi Tổ quốc cần. Nhất là trong tình hình hiện nay, khi mà tình hình tranh chấp biển Đông đang là vấn đề quan tâm của đất nước ta và của thế giới.

Tuy không trực tiếp ra đảo cùng các anh góp sức mình cho Tổ quốc nhưng bản thân tôi và tất cả đồng nghiệp đã có những hoạt động cụ thể hướng về biển đảo thân yêu của Tổ quốc, như: Nhấn tin ủng hộ Hoàng Sa “Nghĩa tình Hoàng Sa”, biên soạn thư mục, trưng bày, giới thiệu sách về biển đảo quê hương, đặc biệt là phổ biến, tuyên truyền những chứng cứ pháp lý về Trường Sa, Hoàng Sa là của Việt Nam đến đồng đảo bạn đọc.

Ngoài ra, để chuẩn bị Kỷ niệm 70 năm Ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng (22/12/1944 – 22/12/2014), đơn vị chúng tôi cũng tích cực hưởng ứng nhiều hoạt động: tăng cường bổ sung tài liệu chuyên đề về Quân đội nhân dân Việt Nam như “*Chân dung các vị tướng công an nhân dân - khí phách và những chiến công*”, “*Nhật ký chiến trường*”, “*Lịch sử truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam*”, “*Góc nhìn sau cuộc chiến*”... Biên soạn Thư mục nhân vật chuyên đề “*Anh hùng lực lượng vũ trang Việt Nam*” trong đó tập trung giới thiệu các nhân vật lịch sử, anh hùng lực lượng vũ trang của Đồng Nai, nhằm giúp bạn đọc của tỉnh nhận thức sâu sắc về bản chất cách mạng, truyền thống vẻ vang, chiến công hiển hách của Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng nói chung và của tỉnh nhà nói riêng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

V. MỘT SỐ Ý KIẾN NHẪM GÓP PHẦN GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ - VĂN HÓA VỀ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN NÓI CHUNG VÀ LIỆT SĨ HỒ THỊ HƯƠNG NÓI RIÊNG.

1. Đối với cơ quan đoàn thể, chính quyền các cấp:

Tuyên truyền sâu rộng và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về chính sách ưu đãi Người có công với cách

mạng; giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” cho các cán bộ, công nhân viên chức, người lao động, chiến sỹ... trong tỉnh, đặc biệt là cho thế hệ trẻ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Vào những ngày kỷ niệm năm sinh, năm mất, ngày Thành lập Quân đội nhân dân, Ngày thành lập lực lượng vũ trang (đặc biệt là Ngày thành lập Đội trinh sát vũ trang Thị xã Long Khánh); ngày thương binh liệt sỹ,... các Ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương; các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức thực hiện các hoạt động thiết thực cụ thể: Thắp nến tri ân; tuyên truyền về ý nghĩa ngày 27 tháng 7; chăm sóc, động viên, thăm hỏi, tặng quà, thân nhân gia đình liệt sỹ; tổ chức các hoạt động vệ sinh môi trường, tu sửa, chỉnh trang, tạo cảnh quan môi trường sạch, đẹp tại các nghĩa trang, tượng đài liệt sỹ, các di tích lịch sử văn hóa; tổ chức chiếu phim tư liệu lịch sử về giai đoạn lịch sử ấy... để tất cả những người có công và thân nhân của họ thấy rằng mình được quan tâm, chăm sóc, ổn định về vật chất, động viên về tinh thần.

Có chế độ trợ cấp ưu đãi cũng như các hoạt động chăm sóc đời sống người có công và thân nhân của họ: chăm sóc sức khỏe, cải thiện nhà ở, ưu đãi trong giáo dục, đào tạo và dạy nghề, tạo việc làm, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh của thương bệnh binh và người có công, tạo điều kiện cho con, em của họ có việc làm, tăng thu nhập ổn định cuộc sống...

Tiếp tục tăng cường công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, xây dựng, tu bổ nghĩa trang, đền đài liệt sỹ, nhất là đối với những công trình ghi công liệt sỹ trở thành công trình lịch sử - văn hóa như Tượng đài chiến thắng Long Khánh, Bia chiến thắng, Tượng đài đặc công Rừng Sác, v.v ... Đó là địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống yêu nước và là điểm thu hút hấp dẫn khách tham quan.

Tại nhà của Liệt sỹ Hồ Thị Hương, nên có thêm bảng tóm tắt tiểu sử sự nghiệp của chị để mọi người (đến tham quan, thăm viếng) biết rõ hơn về những đóng góp cao cả trong sự nghiệp đấu tranh chống ngoại xâm, bảo vệ tổ quốc của chị.

2. Công tác tuyên truyền giáo dục:

Hiện nay ở Đồng Nai ngoài chương trình học sử nói chung của Bộ giáo dục biên soạn các trường cũng đã lồng ghép thêm một số bài lịch sử của địa phương, tuy nhiên

trong quá trình học, các thầy cô nên tổ chức cho học sinh đi tham quan thực tế hoặc vào những dịp nghỉ hè phát động các em đi tìm hiểu về di tích, danh thắng, nhân vật lịch sử của địa phương, sau đó làm bài thu hoạch cảm nhận về những điều mà mình đã ghi nhận được.

Nhà trường nên mời các nhân chứng, lịch sử, nhân vật lịch sử đặc biệt là các nhân chứng sống, như: chị Phùng Thị Thận, anh Lương Thọ (trong đội trinh sát vũ trang Long Khánh)..... đến giao lưu, trò chuyện, kể lại cho học sinh, sinh viên các trận đánh mà các anh chị cùng chị Hồ Thị Hương đã tham gia.

Đối với các trường mang tên nhân vật lịch sử địa phương: trường THCS Hồ Thị Hương, trường PTTN Nguyễn Hữu Cảnh, trường Tiểu học Trịnh Hoài Đức, trường THCS Huỳnh Văn Nghệ... vào các dịp kỷ niệm ngày sinh, ngày mất của vị anh hùng mà trường mình mang tên nên có những hoạt động thiết thực (dâng hương tưởng niệm, tổ chức thi vẽ tranh, kể chuyện, hái hóa dân chủ...) với những chủ đề, câu hỏi liên quan đến vị anh hùng đó nhằm khơi gợi, giúp các em hiểu hơn về truyền thống vẻ vang hào hùng của các bậc tiền bối.

Vào dịp hè, nhà trường có thể tổ chức cho học sinh, sinh viên trong tỉnh sưu tầm các sử liệu, tranh ảnh, hiện vật có liên quan đến nhân vật lịch sử trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Tổ chức cho học sinh, sinh viên đi viếng các nghĩa trang liệt sĩ, các nhà tưởng niệm, các bia ghi công, các tượng đài, các anh hùng liệt sĩ ở địa phương; đi thăm, viếng các nhân vật lịch sử gắn liền với các chiến thắng của những trận đánh trong tỉnh.

Phân công các đơn vị trường học nhận nhiệm vụ bảo quản, sửa sang các nghĩa trang liệt sĩ, các di tích cách mạng, chăm sóc thương binh và các gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, mẹ Việt Nam anh hùng...

Tổ chức cho các đội viên, đoàn viên ưu tú được đứng gác danh dự ở các nghĩa trang liệt sĩ trong những ngày lễ lớn.

Các trường nên phát động phong trào Kể chuyện về một tấm gương anh hùng của địa phương vào mỗi sáng thứ 2 hàng tuần sau khi chào cờ xong.

3. Đối với các cơ quan văn hóa thông tin – truyền thông:

Vào các dịp kỷ niệm 27/7, 22/12 trong chương trình văn nghệ nên đưa nhiều hơn các bài hát ca ngợi truyền thống của quê hương Đồng Nai cũng như về các anh hùng lịch sử của địa phương, bởi ca từ trong bài hát sẽ giúp người nghe dễ đi sâu vào lòng người hơn.

Báo đài Đồng Nai nên có một chuyên mục kỷ niệm ngày sinh, ngày mất của các anh hùng liệt sĩ của địa phương mình.

Những ngày họp mặt truyền thống, ngày kỷ niệm các danh nhân, anh hùng nên thông báo rộng rãi trước đến nhân dân khoảng một tuần, nhất là các đối tượng cán bộ công chức viên chức, học sinh sinh viên, bởi thông thường báo đài chỉ đưa tin sau khi buổi họp mặt diễn ra hoặc chỉ đưa trước một, hai ngày nên mọi người không kịp nắm bắt thông tin vì thế nhiều khi không đến tham dự được.

Nhà xuất bản Đồng Nai nên xuất bản nhiều hơn những cuốn truyện tranh dành cho các em thiếu nhi nói về các nhân vật anh hùng của quê hương mình, bởi qua hình ảnh sinh động xen lẫn lời kể sẽ giúp các em dễ hiểu và dễ nhớ hơn.

Thư viện, bảo tàng tăng cường luân chuyển tài liệu, tranh ảnh tư liệu về văn hóa, lịch sử Đồng Nai xuống các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào thiểu số, đến các công ty, xí nghiệp để người dân, người lao động hiểu hơn về vùng đất và những anh hùng dân tộc của địa phương mà mình đang sinh sống, công tác.

Tăng cường công tác nghiên cứu về lịch sử địa phương: khuyến khích, đầu tư hỗ trợ kinh phí cho những ai tham gia công tác nghiên cứu về quê hương, con người Đồng Nai.

4. Đối với trung tâm văn hóa, nhà truyền thống của thị xã Long Khánh:

Sưu tầm, triển lãm và tuyên truyền tư liệu, hình ảnh về quê quán, gia đình, quá trình hoạt động cách mạng... của chị Hồ Thị Hương.

Phổ biến thông tin về các nhân vật anh hùng dân tộc, bà mẹ Việt Nam anh hùng (Tiểu sử, sự nghiệp cách mạng, địa chỉ cư trú...), hoặc những di tích danh thắng gắn liền với quá trình hoạt động cách mạng của nhân vật anh hùng trong Thị xã mình đến đông đảo người dân bởi nếu như có khách tham quan ở nơi khác đến họ còn biết để

giới thiệu hoặc chỉ dẫn cho khách. Đây cũng là một trong những nét đẹp văn hóa của địa phương để lại trong lòng khách tham quan.

Phát động, khuyến khích các cuộc thi sáng tác nhiều hơn những ca khúc, hoạt cảnh về các anh hùng của tỉnh nói chung và chị Hồ Thị Hương nói riêng.

* * *

Kết thúc bài viết, tôi xin được lấy một đoạn của bài hát “Nhớ mãi Hồ Thị Hương” của nhạc sĩ Trà Văn Ngọc:

Hồ Thị Hương - Tên em hay tên người con gái

Biết yêu thương tiếng chim hót trên cành

Yêu làng quê, yêu vườn cây trái ngọt lành.

Hồ Thị Hương Tên em hay tên người chiến sĩ

Đã hy sinh cho non nước yên bình

Quên tuổi xuân, quên tình riêng cho đời xóa hết đau thương.

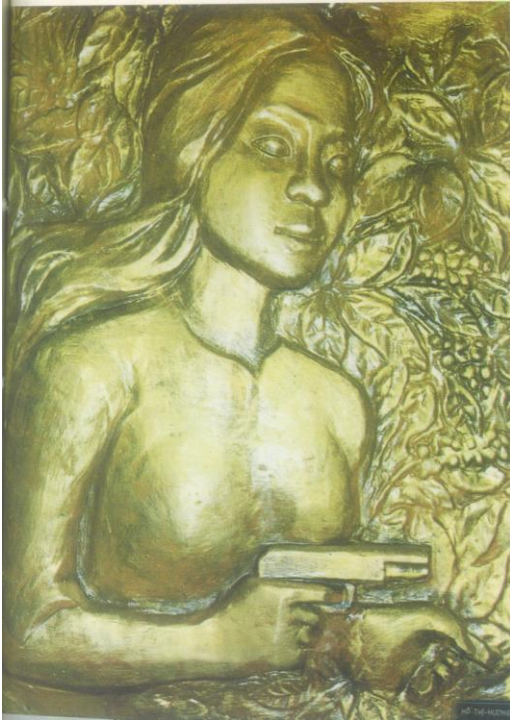
Với sức sống mãnh liệt của những con người dám đi tới tận cùng những khát vọng, cho dù kẻ địch có nham hiểm, cũng không thể khuất phục được những con người trẻ tuổi đã dám chấp nhận đổi đầu, dám đứng lên để đấu tranh giành độc lập cho Tổ quốc. Lịch sử mãi mãi ghi nhớ công lao của các chị, những người anh hùng của dân tộc - Những người con đã hy sinh trọn vẹn cuộc đời mình cho độc lập tự do và sự vẹn toàn của Tổ quốc Việt Nam yêu dấu.

Sau ngày giải phóng, đội nữ trinh sát vũ trang năm ấy người hy sinh, người còn sống, có người tiếp tục tham gia công tác tại các cơ quan Nhà nước, các tổ chức đoàn thể, có người trở về cuộc sống đời thường với thiên chức làm vợ, làm mẹ, vui với cuộc sống thanh bình bên ruộng vườn, con cháu. Năm tháng đi qua, những cô gái lứa tuổi đôi mươi đi trong lửa đạn ngày ấy, giờ đã trên 60 tuổi, nhưng ký ức về những năm tháng chiến đấu oanh liệt của thời xuân trẻ như vẫn còn in đậm trong trí nhớ mỗi người. Trong cảnh đất nước được hòa bình, thống nhất, họ lại là những người gương mẫu, tích cực tham gia hoạt động các phong trào xây dựng ở địa phương, tiếp tục giáo dục các thế hệ con, cháu kế thừa truyền thống anh hùng của các thế hệ đi trước, phấn đấu hoàn thành tốt nghĩa vụ người công dân, tham gia xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, ổn định và phát triển.

Tài liệu tham khảo

1. *Hồi ức chiến tranh : Lược sử văn học viết về đội trinh sát vũ trang Long Khánh - Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang năm 1978* / Trần Lê An (chủ biên), Nguyễn Hoài Nhơn, Đàm Chu Văn. - Đồng Nai : Nxb. Đồng Nai, 1995.
2. *Đội trinh sát vũ trang Long Khánh chiến thắng bằng lòng yêu nước và tinh thần dũng cảm* / Phong Vũ // Báo Đồng Nai. – Ngày 12 tháng 8 năm 2000.
3. *Những anh hùng đất Đồng Nai : Truyện ký* / Nguyễn Quốc Hoàn, Lê Văn Thiên, Trần Quang Toại,... tuyển chọn. - Đồng Nai : Nxb. Đồng Nai, 2000.
4. *Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai (1945 - 1995)* / Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai. - H. : Quân đội nhân dân, 1999.
5. *Những tư liệu lịch sử Biên Hòa – Đồng Nai 300 năm hình thành và phát triển* / Ban tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai. – Đồng Nai : Nxb Tổng hợp Đồng Nai, 1998.
6. *Địa chí Đồng Nai : Lịch sử.* – Nxb Tổng hợp Đồng Nai, 2001.
7. *Hỏi đáp về Biên Hòa – Đồng Nai* / Phan Đình Dũng, Nguyễn Thanh Lợi. – Đồng Nai : Nxb Tổng hợp Đồng Nai, 2010.
8. Trang điện tử tuyengiao.dost-dongnai.gov.vn
9. Trang điện tử svhttdl.dongnai.gov.vn
10. Trang điện tử dost-dongnai.gov.vn
11. Trang điện tử thuviendongnai.gov.vn
12. Trang điện tử longkhanh-dongnai.gov.vn

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN - LIỆT SĨ HỒ THỊ HƯƠNG



Phù điêu Hồ Thị Hương, nữ Anh hùng
lực lượng vũ trang Đội TSVT.LK



Tượng chân dung Liệt sĩ Hồ Thị Hương



Nhà Liệt sĩ Hồ Thị Hương (126 – Hoàng Diệu – Long Khánh – Đồng Nai)



Ảnh gia đình Liệt sĩ Hồ Thị Hương
Chị Hồ Thị Hương (đứng thứ 2 - cạnh cha mình) cùng gia đình



Logo kỷ niệm chương của Công an tỉnh Đồng Nai tặng Liệt sĩ Hồ Thị Hương



Ban thờ Liệt sĩ Hồ Thị Hương tại số 126 – Hoàng Diệu – Long Khánh – Đồng Nai



Nơi đây trước kia là quán Song Nga – nơi chị Hồ Thị Hương đặt bom và hy sinh



Nơi đây trước kia là cổng trước của Đồn Cảnh sát quân sự



Bia Chiến thắng tại Trung tâm Thị xã Long Khánh



Ngôi trường THCS mang tên Anh hùng lực lượng vũ tranh nhân dân
- Liệt sĩ Hồ Thị Hương tại Thị xã Long Khánh

